TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Số: 118/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Đô Lương, ngày 05 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/ 4 /2023
Giữa:

Nguyên đơn: Anh **Dương Đình T,** sinh năm 1995

Địa chỉ: khối 6, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: chị **Nguyễn Thị Mai T,** sinh năm 2001

Địa chỉ: khối 6, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị Mai Trinh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị Mai T có 01 con chung là Dương Thị Bảo Tr, sinh ngày 01/8/2018. Nay ly hôn anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị Mai T thỏa thuận giao con chung là Dương Thị Bảo Tr, sinh ngày 01/8/2018 cho Dương Đình T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị Mai T

Chị Nguyễn Thị Mai T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị Mai T thỏa thuận: Anh Dương Đình T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đô Lương theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002938 ngày 21/4/2023. Anh Dương Đình T được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm,

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đô Lương;*
- *Chi cục THADS huyện Đô Lương;*
- *UBND thị trấn Đ;*
- *Lưu HS,VP.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Đại